

ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO
KẾ HOẠCH KIỂM TRA NĂM 2021

(kèm theo Kế hoạch số: 1516 /KH-UBND, ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương

- Việc chỉ đạo, ban hành các văn bản triển khai thực hiện, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính (các hình thức đã thực hiện, loại văn bản đã ban hành...).

- Việc thiết lập cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện kiểm soát TTHC.

- Tình hình bố trí và sử dụng kinh phí cho hoạt động kiểm soát TTHC.

2. Về thực hiện công bố, công khai TTHC

a) Việc thực hiện công bố danh mục TTHC, công bố TTHC cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (đối với các sở, ban, ngành tỉnh). Tính đầy đủ, tính chính xác, tính kịp thời và tham mưu ban hành đối với quyết định công bố danh mục TTHC, công bố TTHC theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

b) Thực hiện công khai TTHC: Kiểm tra về tính đầy đủ, thường xuyên, rõ ràng, đúng địa chỉ, dễ tiếp cận, dễ khai thác, sử dụng trong việc niêm yết các TTHC theo Quyết định công bố danh mục TTHC, công bố TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh tại các cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp nhận và giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

c) Về việc thực hiện công khai TTHC; công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

3. Việc giải quyết thủ tục hành chính

- Số lượng thủ tục hành chính đã đưa vào tiếp nhận, giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã; số TTHC đang tiếp nhận tại cơ quan, đơn vị (nếu có), nêu rõ lý do chưa đưa TTHC vào tiếp nhận, giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa; số TTHC liên thông.

- Việc tuân thủ quy định thủ tục hành chính đã được công bố, niêm yết công khai trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.

- Việc sử dụng Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh để cập nhật, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính

Kết quả giải quyết TTHC;

Số hồ sơ đã tiếp nhận;

Số hồ sơ đã giải quyết, trong đó: hồ sơ trả lại tổ chức, cá nhân (nêu rõ lý do);

Hồ sơ giải quyết đúng hạn, sớm hạn;

Hồ sơ giải quyết quá hạn (nêu rõ nguyên nhân quá hạn).

(Có phụ lục kèm theo)

- Số TTHC đã đưa ra Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã nhưng tiếp nhận tại trụ sở cơ quan, đơn vị (nếu có và nêu rõ nguyên nhân).

- Kiểm tra hồ sơ TTHC được lưu tại cơ quan thực hiện TTHC: về số lượng hồ sơ, thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết so với nội dung công bố, công khai và các quy định của pháp luật; đồng thời yêu cầu cán bộ tiếp nhận và giải quyết TTHC giải trình nguyên nhân lưu không đúng các thành phần hồ sơ so với quy định, giải quyết quá thời hạn quy định.

4. Về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính

- Việc công khai nội dung hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị.

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận, trong đó: số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; số phản ánh kiến nghị về hành vi hành chính (nêu rõ hình thức mà cá nhân, tổ chức đã phản ánh, kiến nghị, VD: bằng văn bản...).

- Tình hình, kết quả xử lý: số phản ánh, kiến nghị đã chuyển xử lý, số phản ánh kiến nghị đã có kết quả xử lý.

5. Về công tác truyền thông, chế độ thông tin, báo cáo và các nội dung khác

- Tình hình triển khai thực hiện truyền thông hỗ trợ công tác KSTTHC bao gồm cả truyền thông nội bộ và thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; các hình thức cụ thể đã được thực hiện để quán triệt, triển khai, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về cải cách TTHC, KSTTHC.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện KSTTHC.

- Việc khen thưởng, xử lý cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về giải quyết TTHC.

6. Việc đánh giá giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Đánh giá tình hình tổ chức triển khai việc đánh giá, chấm điểm việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đánh giá kết quả cụ thể việc tổ chức đánh giá và kết quả đánh giá, xếp loại đối với từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cơ quan, địa phương.

- Nêu những tồn tại, bất cập phát sinh trong quá trình tổ chức đánh giá, chấm điểm việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung
2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Phụ lục:

STT	Lĩnh vực/Tên TTHC	Số TTHC công bố của ngành, lĩnh vực quản lý			TTHC thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp	TTHC thực hiện tại đơn vị/cơ quan chuyên môn	TTHC liên thông cùng cấp; giữa các cấp	Tiếp nhận và kết quả giải quyết				Ghi chú
		Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã				Số hồ sơ tiếp nhận/số hồ sơ trả lại	Trước hẹn	Đúng hẹn	Trễ hẹn	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I	Lĩnh vực...:											
1	Tên TTHC...											
2	...											
...												
II	Lĩnh vực...:											
1	Tên TTHC...											
2	...											
...												

Ghi chú:

- Các Sở, ngành có trách nhiệm thống kê đối với ô số 3, 4, 5.
- Đánh dấu (x) vào các ô số 6, 7, 10, 11, 12 tương ứng với tên của TTHC
- Nêu rõ TTHC liên thông 3 cấp (tỉnh/sở-huyện-xã) hoặc 2 cấp, cùng cấp (Sở, ban ngành - UBND tỉnh; Sở, ban ngành - Sở, ban ngành; tỉnh/Sở, ban ngành - huyện, huyện - xã) vào ô số 8
- Nêu tổng số hồ sơ tiếp nhận của từng TTHC/số hồ sơ trả lại cho tổ chức, cá nhân tại ô số 9